

Ngày 30/09/2025	11,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.5%	8.6%	12.5%

	Q3/25	
ROE	3.9%	+/- YoY ▲ 7.4%

	Q3/25		
DT thuần	206	QoQ ▲ 17.0	YoY ▼ 2.00
		▲ 9.0%	▼ 1.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	538	YoY ▼ 7.00
		▼ 1.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	78.7	QoQ ▲ 13.9	YoY ▲ 39.6
		▲ 21.5%	▲ 101%
	tỷ VNĐ		

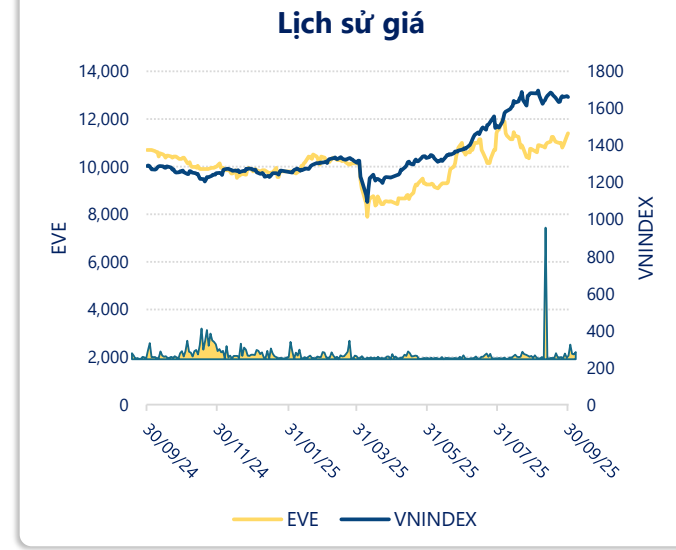
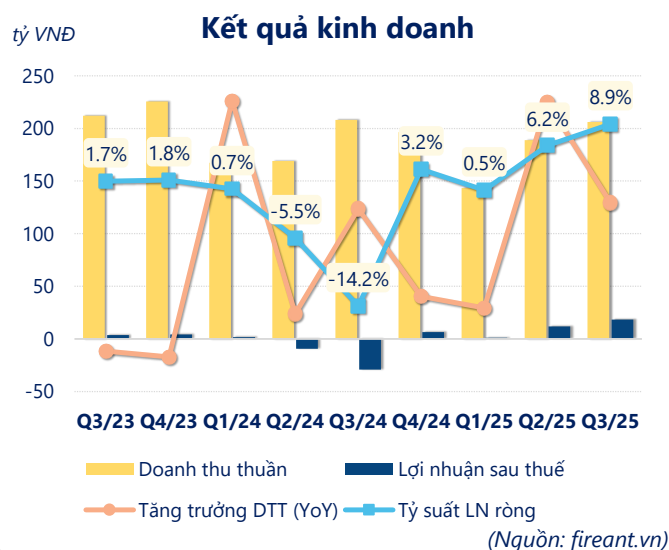
	9T 2025	
LN gộp	200	YoY ▲ 46.0
		▲ 29.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	22.1	QoQ ▲ 11.4	YoY ▲ 47.8
		▲ 107%	▲ 186%
	tỷ VNĐ		

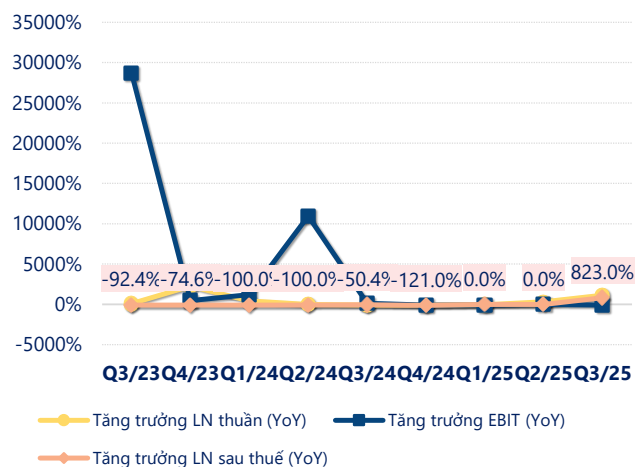
	9T 2025	
LN thuần	34.1	YoY ▲ 68.0
		▲ 201%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	18.5	QoQ ▲ 6.60	YoY ▲ 47.8
		▲ 55.6%	▲ 163%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	31.5	YoY ▲ 68.4
		▲ 185%
	tỷ VNĐ	

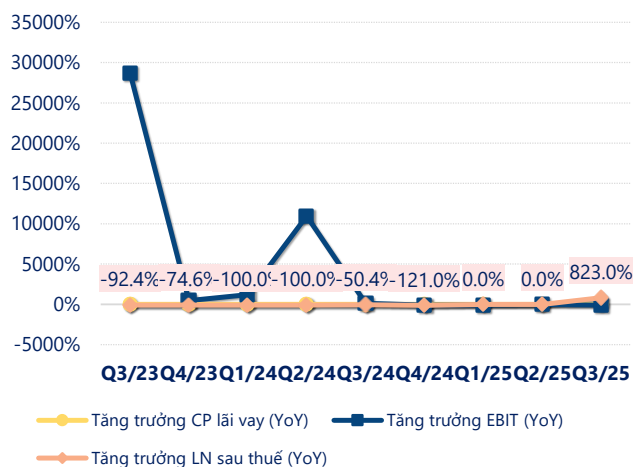


Tăng trưởng lợi nhuận



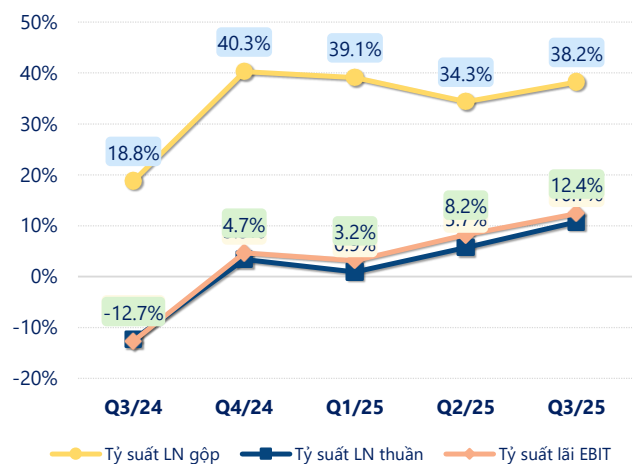
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



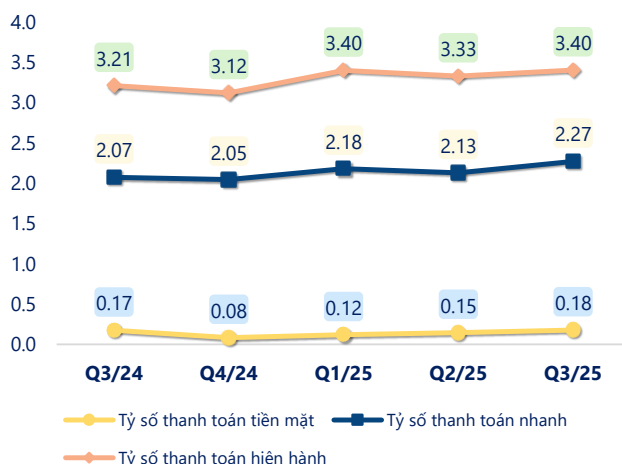
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



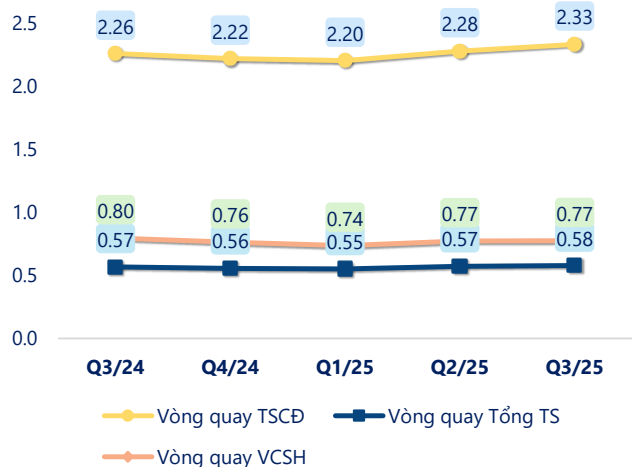
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



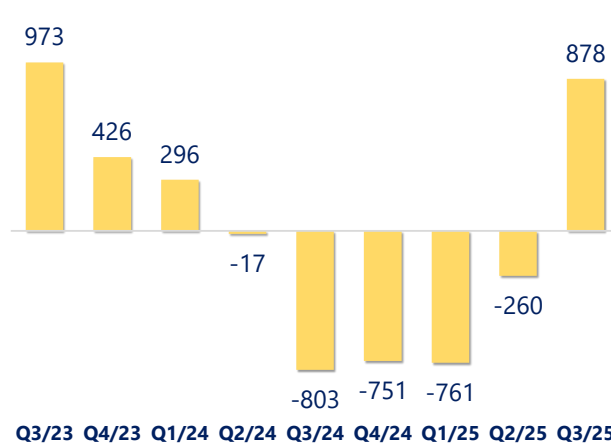
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	206	208	-1.0%	538	545	-1.2%
Giá vốn hàng bán	127	169	-24.7%	338	391	-13.4%
Lợi nhuận gộp	78.7	39.1	101%	200	154	29.6%
Doanh thu HĐTC	6.46	5.17	24.9%	20.1	20.3	-1.3%
Chi phí TC	3.41	3.87	-11.9%	12.8	12.2	5.2%
Chi phí lãi vay	2.86	2.68	6.7%	8.98	8.69	3.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	37.0	42.2	-12.2%	107	123	-13.0%
Chi phí QLDN	22.6	23.9	-5.4%	65.6	72.9	-10.0%
LN thuần từ HĐKD	22.1	-25.7	186%	34.1	-33.9	201%
Lợi nhuận khác	0.48	-3.36	114%	2.41	-2.53	195%
LN trước thuế	22.6	-29.1	178%	36.5	-36.4	200%
Lợi nhuận sau thuế	18.5	-29.3	163%	31.5	-36.9	185%
LNST của CĐ cty mẹ	18.3	-29.5	162%	30.7	-37.7	181%

(Nguồn: fireant.vn)

